TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-ST
Ngày: 16/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lăng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Âu Thị Kiều Sương
2. Bà Lê Thị Kim Thu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Minh Thư - Thư ký viên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 12/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 03/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số xx/xx, ấp VB, xã VT, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083091000640; danh chỉ bản số 08 lập ngày 17/02/2025 tại Công an thành phố Bến Tre; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chánh H, sinh năm 1952 và bà Trần Thị H, sinh năm 1958; vợ: Võ Thị Thanh T; con: có 01 người con sinh năm 2023; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1988 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số xx/xx, ấp VB, xã VT, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083088014854; danh chỉ bản số 07 lập ngày 17/02/2025 tại Công an thành phố Bến Tre; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chánh H và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của các bị cáo: Luật sự Võ Thanh D thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Pháp lý Mekong (có mặt)

- *Bị hại:* Trần Văn BH, sinh năm 1987; nơi cư trú: số 0xx, Khu phố PN, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại về phần yêu cầu bồi thường thiệt hại: Ông Lê Trường H, sinh năm 2000; Địa chỉ: số xx, HTQ, phường XH, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Phùng Thị H thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn A^+; Địa chỉ: số xx, HTQ, phường XH, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Trần Văn L, sinh năm 1963; nơi cư trú: số 01A, Khu phố PN 1, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Trần Thị LC1, sinh năm 1958; nơi cư trú: số 331/31, ấp VB, xã VT, tỉnh Vĩnh Long (có mặt);

2. Nguyễn Hoàng LC2, sinh năm 1990; nơi cư trú: số 3xxC, khu phố 3, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3. Nguyễn Thị Ngọc LC3, sinh năm 1991; nơi cư trú: số 1xx/xx, tổ x, khu phố x, phường TA, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Trần Văn C, sinh năm 1965; nơi cư trú: số xx đường Cách mạng tháng 8, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

5. Mai Kim Ch, sinh năm 1966; nơi cư trú: số xx đường Cách mạng tháng 8, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt:

Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 22/01/2023, trong lúc họp mặt gia đình dịp Tết Nguyên đán Quý Mão tại Ấp 1, xã Phú Nhuận, thành phố Bến Tre (nay là phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long), Nguyễn Hoàng C cùng em ruột của C là Nguyễn Hoàng H và mẹ của C là Trần Thị LC1 phát hiện ông Trần Văn Lộc là em ruột của bà LC1 có biểu hiện không khỏe, nên C, H, bà LC1 và một số người trong gia đình bà LC1 đưa ông Lộc về nhà ông Lộc ở số 01A, Ấp 1, xã Phú Nhuận, thành phố Bến Tre (nay là phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long). Khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày, con của ông Lộc là Trần Văn BH về đến nhà, do gia đình BH có mâu thuẫn với tất cả những người anh em của ông Lộc về việc tranh chấp quyền sử dụng đất trước đó nên BH chửi đuổi C, H và bà LC1 ra khỏi nhà ông Lộc, hai bên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi dẫn đến xô xát đánh nhau. BH tiến đến góc nhà, lấy 01 ống nước bằng nhựa đường kính 2,7cm đánh vào người H, C thấy BH đánh H nên C lấy 01 quạt điện ném về phía BH nhưng không trúng, sau đó C và BH lao đến đánh nhau. H dùng 01 ghế ngồi bằng gỗ ném về phía BH nhưng không trúng, sau đó H lấy 01 cái bàn có mặt bằng gỗ, chân bằng kim loại đánh vào vùng đầu của BH gây thương tích. Quá trình xô xát, bà LC1 vào can ngăn thì bị BH gạt ra làm bà LC1 ngã và bị thương phần mềm ở vùng mắt trái, vai và khuỷu tay trái, sau đó được mọi người can ngăn, BH được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long) và xuất viện cùng ngày và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với C và H.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) bàn mặt gỗ, màu nâu, hình chữ nhật kích thước 50x70cm, mặt bàn dày 02cm; chân bàn được làm bằng sắt hộp vuông loại 02 x 02 cm, chân bàn cao 68cm; trọng lượng bàn là 6,4kg; 01 (Một) đoạn ống nhựa PVC-U dài 1,29m, đường kính 2,7cm, dày 02mm; 01 (Một) quạt máy (loại quạt đứng) có chiều cao 1.35m, màu xám, trọng lượng 6,25kg; Tiền VNĐ: 10.000.000 đồng (do Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng C nộp để bồi thường thiệt hại).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích Số 59-23/TgT ngày 02 tháng 03 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận đối với Trần Văn BH:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: sẹo vết thương đỉnh trái kích thước trung bình.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn BH tại thời điểm giám định là 02%.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây ra.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống Số 111-23/KLTTCT-TTPYBT ngày 30 tháng 03 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận đối với Trần Văn BH:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương đỉnh trái kích thước trung bình; Sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải kích thướng nhỏ (bổ sung).

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn BH tại thời điểm giám định là 03%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích Số 153/23/TgT ngày 08 tháng 08 năm 2023 của Phân viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Trần Văn BH:

Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo kích thước trung bình vùng đỉnh trái; Sẹo kích thước nhỏ 1/3 dưới sau ngoài cánh tay phải; Sẹo kích thước nhỏ lưng phải; Sưng nề đỉnh trái, sây sát da má trái, bả vai trái và bàn tay phải hiện không còn dấu vết; Không tổn thương xương hộp sọ và nội sọ, điện não đồ chưa thấy hoạt động bất thường; Tràn dịch màng phổi phải, thùy dưới phải đông đặc không hoàn toàn và hội chứng hạn chế nhẹ.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn BH là: Sẹo kích thước trung bình vùng đỉnh trái: 02%; Sẹo kích thước nhỏ 1/3 dưới sau ngoài cánh tay phải: 01%; Sẹo kích thước nhỏ lưng phải: 01%; Sưng nề đỉnh trái, sây sát da má trái, bả vai trái và bàn tay phải hiện không còn dấu vết: 00%.

Thương tích để lại sẹo vùng đỉnh trái, 1/3 dưới sau ngoài cánh tay phải, lưng phải; sây sát da má trái, bả vai trái và bàn tay phải của nạn nhân Trần Văn BH là do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Thương tích sưng nề đỉnh trái hiện không còn dấu vết là do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Thương tích vùng đỉnh trái của nạn nhân Trần Văn Lơi không gây tổn thương hoặc ảnh hưởng đến hệ thần kinh.

Vết thương vùng lưng phải có tổn thương đến phổi và gây ra tràn dịch màng phổi hay không?

Do không có phim CT Scanner ngực của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu lúc nhập viện điều trị nên không đủ cơ sở trả lời. Do đó, không có cơ sở tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích cho tràn dịch màng phổi phải, đông đặc thùy dưới phổi phải hội chứng hạn chế nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung Số 167BS/24/TgT ngày 21 tháng 06 năm 2024 của Phân Viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Trần Văn BH:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các tổn thương tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích Số 153/23/TgT ngày 08/8/2023: Sẹo kích thước trung bình vùng đỉnh trái; Sẹo kích thước nhỏ 1/3 dưới sau ngoài cánh tay phải; Sẹo kích thước nhỏ lưng phải; Tràn dịch màng phổi phải, thùy dưới phải đông đặc không hoàn toàn và hội chứng hạn chế nhẹ.

- Các tổn thương khi nhập viện điều trị tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch: Lao màng phổi đang điều trị tháng Thứ I; Siêu âm màng phổi: tràn dịch màng phổi phải lượng ít - vừa, đóng vách; X-quang phổi: mờ đáy phổi phải.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ phần trăn tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn BH là: 04% (Bốn phần trăm) theo nguyên tắc cộng tại Thông tư. Tràn dịch màng phổi phải, đông đặc thùy dưới phổi phải và hội chứng hạn chế nhẹ của Trần Văn BH là tổn thương bệnh lý, nên không tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Thương tích để lại sẹo vùng đỉnh trái, cánh tay phải và vùng lưng phải của Trần Văn BH nếu không được cấp cứu kịp thời thì không dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống Số 245-23/KLTTCT-TTPYBT ngày 12 tháng 07 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận đối với Nguyễn Hoàng C:

Các kết quả chính: Vùng trán trái không còn vết tích; Ngực trái không còn vết tích; Vùng lưng trái không còn vết tích.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ phần trăn tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng C tại thời điểm giám định không có thương tích để xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích được xác định tại thời điểm vào viện lúc 14 giờ 35 phút ngày 24/01/2023 do vật tày gây ra.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống Số 112/24/KLTTCT-PVPYQG ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Phân Viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Nguyễn Hoàng C:

Các kết quả chính: Sưng trán trái, sưng vùng lưng trái, đau ngực trái hiện không còn dấu vết.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăn tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng C tại thời điểm giám định là 00%. Kết luận khác: Các thương tích sưng trán trái, sưng vùng lưng trái, đau ngực trái của Nguyễn Hoàng C hiện không còn dấu vết nên không đủ cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống Số 246-23/KLTTCT-TTPYBT ngày 12 tháng 07 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre đối với Trần Thị LC1 kết luận:

Các kết quả chính: Vai trái không còn vết tích; Vùng cẳng chân trái không còn vết tích; Vận động tay, chân bình thường.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăn tổn thương cơ thể của Trần Thị LC1 tại thời điểm giám định không có thương tích để xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích không thể xác định.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung vật gây thương tích Số 102/25/KLVGTT-TTPYBT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận:

Các kết quả chính: Kết quả nghiên cứu mẫu vật: cái bàn. Kết quả nghiên cứu đối chiếu mẫu vật với thương tích: đặc điểm, tính chất của cái bàn gửi giám định là vật tày phù hợp với thương tích vùng đỉnh trái (như Bản kết luận giám định pháp y về thương tích Số 59-23/TgT ngày 02/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre) của Trần Văn BH.

Kết luận: Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu giám định gửi đến có phù hợp với đặc điểm tổn thương, xác định cái bàn gửi giám định có thể gây ra được thương tích vùng đỉnh trái (như Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59-23/TgT ngày 02/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre) của Trần Văn BH. Trường hợp Trần Văn BH bị xô đẩy về sau, va chạm vào miếng gỗ trên kệ sắt có đặc điểm như trong biên bản kiểm tra hiện trường ngày 30/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre thì có tạo ra được vết thương gây sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải như Bản kết luận giám định pháp y về thương tích Số 111-23/KLTTCT- TTPYBT ngày 30/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bên Tre hay không? Không thể xác định.

Trường hợp Trần Văn BH bị xô đẩy về sau, va chạm vào miếng gỗ trên kệ sắt có đặc điểm như trong biên bản kiểm tra hiện trường ngày 30/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điêu tra Công an tỉnh Bến Tre thì có tạo ra được vết thương gây sẹo kích thước nhỏ lưng phải như Bản kết luận giám định pháp y về thương tích Số

153/23/TgT ngày 08/8/2023 của Phân Viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh hay không? Không thể xác định.

Bị hại Trần Văn BH yêu cầu Nguyễn Hoàng C, Nguyễn Hoàng H bồi thường số tiền 97.723.520 đồng, bị can Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng C đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSKV5 ngày 09/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 02 năm.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Bị hại Trần Văn BH yêu cầu các bị cáo Nguyễn Hoàng C, Nguyễn Hoàng H bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định pháp luật với số tiền 97.723.520 đồng, các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng C đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với: 01 bàn mặt gỗ, màu nâu, hình chữ nhật kích thước 50x70cm, mặt bàn dày 02cm; chân bàn được làm bằng sắt hộp vuông loại 02 x 02 cm, chân bàn cao 68cm; trọng lượng bàn là 6,4kg; 01 đoạn ống nhựa PVC-U dài 1,29m, đường kính 2,7cm, dày 02mm; 01 quạt máy (loại quạt đứng) có chiều cao 1.35m, màu xám, trọng lượng 6,25kg là tài sản của ông Lộc, ông Lộc yêu cầu nhận lại nên đề nghị trả lại. Tiếp tục tạm giữ Tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng là tiền do các bị cáo nộp để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng H thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện cùng với bị cáo Nguyễn Hoàng C và gây thương tích cho bị hại. Do các bị cáo thật sự có lòng tốt, thấy cha của bị hại có biểu hiện bị bệnh nên đưa về nhưng bị hại lại đuổi các bị cáo và mẹ của các bị cáo ra khỏi nhà, còn dùng cây để đánh đuổi trong đó bị hại đã dùng cây đánh vào người của bị cáo H trước, thấy H bị đánh bị cáo C mới dùng quạt đứng ném vào người bị hại nhưng không trúng sau đó bị cáo C và BH lao vào đánh nhau, C đánh nhau với BH và dồn BH vào gần sát tường và trước phần tường chỗ xô xát đánh nhau nơi có miếng gỗ trên kệ sắt. Lúc bị cáo C và bị hại đang xô xát giằng co thì bị cáo cầm cái bàn gỗ đánh hướng từ trên xuống trúng vào vùng đầu của bị hại BH. Bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo và bị cáo C đánh vào vùng đầu gây ra. Với tỷ lệ thương tật thì bị cáo đồng ý là 3% theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh

Bến Tre ngày 30/3/2023 gồm sẹo vết thương đỉnh trái và sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải kích thước nhỏ. Về vết thương ở phía sau lưng của bị hại thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hoàng C thừa nhận khi thấy BH cầm cây đánh bị cáo H, bị cáo không biết đó là cây gì nên bị cáo mới lấy cái quạt đứng cầm ném vào phía của bị hại nhưng không trúng, sau đó bị cáo mới lao vào ôm nhau xô xát với bị hại. Sau đó bị cáo H cầm cái bàn gỗ đánh vào phần đầu của BH gây thương tích. Bị cáo thừa nhận có cùng bị cáo H gây thương tích cho bị hại nhưng với tỷ lệ 4% thì bị cáo không đồng ý vì thương tích của bị hại qua các lần giám định lại tăng lên nên bị cáo chỉ đồng ý tỷ lệ thương tật của bị hại là 2%. Nếu bị cáo H không bị BH đánh trước thì bị cáo không cùng bị cáo H gây thương tích cho bị hại và nếu không có bị cáo xô xát với bị hại thì bị cáo H cũng không dùng bàn đánh về hướng đầu gây thương tích cho bị hại.

Bị hại Trần Văn BH trình bày: Do có mâu thuẫn từ trước liên quan đến quyền sử dụng đất giữa gia đình bên cha của anh với bà Trần Thị LC1 nên anh đã không đồng ý việc bà LC1 cùng những người con của bà LC1 là hai bị cáo đến nhà. Anh đã yêu cầu những người này ra khỏi nhà nhưng những người này không thực hiện nên anh mới tức giận cầm cây ống nước để đánh về phía H nhưng không trúng, bị cáo C lại cầm quạt ném vào người bị hại, tiếp đó C lại xông vào xô xát tại vị trí bức tường chỗ có cái kệ sắt có phần gỗ và bị hại ở phía trong và do bị đẩy vào cái kệ nên bị hại bị thương nhiều vết, bị cáo H tiếp tục dùng bàn gỗ đánh vào vùng đầu của anh và anh có cung cấp các hình ảnh vết thương cho cơ quan điều tra ngày 28/4/2023, cụ thể: Sẹo vết thương đỉnh trái kích thước trung bình; xây xát mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải; xây xát da bả vai trái 2 x 1cm; Xây xát da lưng phải kích thước 4 x 1 cm; Xây xát da bàn tay phải kích thước 1 x 1 cm; Xây xát da má trái 2 x 1cm. Do việc giám định chậm trễ nên các vết thương đã liền, một số vết thương đã lành không để lại sẹo nên bị hại đã khiếu nại kết luận giám định đến 2 lần và đồng ý Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung ngày 21/6/2024 của Viện Pháp y Quốc gia Phân viện Hồ Chí Minh xác định tỷ lệ thương tật là 4% mặc dù do việc trưng cầu giám định chậm trễ nên một số vết thương xây xát da đã lành không để lại sẹo nên không có cơ sở xác định tỷ lệ thương tật. Đề nghị Hội đồng xét xử lý hình sự, xử phạt các bị cáo theo quy định pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Trần Văn BH đề nghị các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật, gồm các khoản sau:

- Chi phí điều trị thương tích:

+ Tiền xe đi lại ngày 22/01/2023 là 250.000 đồng; tiền khám bệnh tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu là 765.363 đồng.

+ Tiền xe đi lại ngày 24/01/2023 là 500.000 đồng; chi phí kiểm tra vết thương tại Bệnh viện Vinmec – Thành phố Hồ Chí Minh là 8.964.239 đồng.

+ Tiền xe đi lại ngày 31/01/2023 là 500.000 đồng; chi phí vệ sinh vết thương tại Bệnh viện Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là 150.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập do nghỉ làm việc do vết thương 8 ngày x 995.682 đồng = 7.965.456 đồng.

+ Tiền xe đi lại để làm việc với các cơ quan chức năng để phục vụ công tác giải quyết vụ án: 1.000.000 đồng x 17 lần = 17.000.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập do nghỉ việc để làm việc với các cơ quan chức năng phục vụ công tác giải quyết vụ án: (995.682 đồng x 7 ngày) + (1.055.455 đồng x 5 ngày) + (1.101.273 đồng x 3 ngày) + (1.169.455 đồng x 5 ngày) = 6.969.700 đồng + 5.277.000 đồng + 3.303.800 đồng + 5.847.000 đồng = 21.397.500 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần 40.000.000 đồng.

Người bào chữa cho hai bị cáo thống nhất tội danh và khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Bị cáo H và bị cáo C phạm tội nhưng lỗi một phần xuất phát từ việc do các bị cáo có ý tốt đưa cha của bị hại về nhà, bị hại lại hành xử đáp trả bằng việc đuổi hai bị cáo cùng mẹ của hai bị cáo ra khỏi nhà. Không dừng lại ở đó, bị hại còn dùng ống nhựa đánh vào người của bị cáo H trước, thấy H bị BH cầm cây đánh nhiều cái nhưng không biết đánh bằng cây gì nên C mới cầm quạt ném vào người bị hại nhưng không trúng sau đó bị cáo C và BH lao vào đánh nhau. Tiếp theo bị cáo H dùng ghế ngồi bằng gỗ ném về phía bị hại nhưng không trúng, sau đó bị cáo H lấy 01 cái bàn gỗ có chân bằng kim loại đánh BH gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tật theo giám định là 4% trong đó có 01 vết thương tỷ lệ 02 % tại vùng đỉnh trái; riêng 1 vết thương 1% ở 1/3 dưới sau ngoài cánh tay phải có vết sẹo kích thước 1,5 x 0,4 cm, 1 vết thương ở lưng có sẹo kích thứ 2,5cm x 0,2 cm tỷ lệ 1% thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử xét tính chất hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là ít nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội do một phần lỗi cũng từ bị hại, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo H là lao động chính trực tiếp nuôi con còn nhỏ. Do các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo H, C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và BH ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai đầy đủ, rõ

ràng; bị hại yêu cầu xét xử mà không cần phải có sự có mặt của người bảo vệ quyền lợi, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn trong gia đình trước đó, khoảng 14 giờ 05 phút ngày 22/01/2023 tại nhà của bị hại Trần Văn BH ở địa chỉ số 01A, ấp 1, xã Phú Nhuận, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố 1, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long), anh BH có lời nói đuổi bị cáo Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Hoàng C, bà Trần Thị LC1 ra khỏi nhà và dùng ống nhựa loại ống nhựa dẫn nước đánh về phía bị cáo H. Thấy bị hại dùng cây đánh bị cáo H nhưng không biết là cây gì, bị cáo C cầm quạt điện ném về phía bị hại, tiếp đó bị cáo C và bị hại lao vào đánh nhau và dồn bị hại BH vào phía bức tường chỗ có kệ kim loại có phần khung kệ lồi ra cách mặt đất 1,2m, chiều dài phần lồi ra là 18cm, chiều rộng miếng khung 2,5 cm; trên khung kệ có một miếng gỗ kích thước chiều dài 118 cm, bề dày 2cm, chiều rộng 14cm, miếng gỗ cách mặt đất 123cm, phần lồi ra cách vách tường 18cm. Lúc này bị cáo H lấy một bàn gỗ có chân bằng kim loại đánh mặt bàn vào vùng đầu của bị hại gây thương tích. Tổng tỷ lệ thương tật của bị hại là 4%.

Các bị cáo thừa nhận gây ra thương tích của bị hại nhưng xuất phát từ hành xử của bị hại, do thấy bị cáo H bị bị hại đánh, bị cáo C mới dùng cây quạt ném vào phía bị hại, sau đó mới lao vào đánh nhau với bị hại và dồn bị hại về hướng bức tường. Do thấy hai bên lao vào xô đẩy, bị cáo H mới dùng cái bàn gỗ có mặt hình chữ nhật kích thước 50 x 70cm, mặt bàn dày 02cm, chân bàn bằng sắt hộp vuông cao 68cm và đánh phần mặt bàn vào vùng đầu của bị hại hướng từ trên xuống gây thương tích. Quá trình điều tra, được nhận các thông báo về kết quả giám định, hai bị cáo vẫn đồng ý với kết quả giám định số 378/TB-ĐTTH ngày 06/4/2023 qua giám định xác định tỷ lệ thương tật của bị hại là 3% bao gồm vết thương đỉnh trái kích thước trung bình và sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải tuy nhiên khi các bị cáo thống nhất tỷ lệ thương tật này thì bị hại lại chỉ ra các vết thương phát sinh ở lưng và yêu cầu giám định bổ sung nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Tại phiên tòa bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét 1 vết thương ở mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải tỷ lệ 1%, 1 vết thương gây sẹo kích thước nhỏ lưng phải tỷ lệ 1%; bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại 1 vết thương gây sẹo kích thước nhỏ lưng phải tỷ lệ 1%.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc giám định của các cơ quan chuyên môn theo trưng cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra và kết quả giám định căn cứ vào hồ sơ bệnh án, giấy chứng nhận thương tích do Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu chứng nhận khi tiếp nhận điều trị cho bị hại. Khi vào bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu điều trị vào lúc 15 giờ ngày 22/01/2023 và ra viện lúc 17 giờ 20 phút cùng ngày, Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu đã lập hồ sơ bệnh án, ngày 01/02/2023 cấp giấy chứng nhận thương tích số 000079/2023/CN. Qua xem xét dữ liệu lưu hồ sơ bệnh án của Trần Văn BH, Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu cung cấp Công văn số 654/BVNDC-KHTH và Giấy chứng nhận thương tích số 000338/2023/CN ngày 22/3/2023 thay thế y chứng số

000079/2023/CN. Ngày 09/6/2023, bệnh viện đã tiến hành hội chẩn cho bệnh nhân Trần Văn BH và cung cấp Giấy chứng nhận thương tích số 000875/2023/CN ngày 27/6/2023 thể hiện đúng và đầy đủ thương tích của bị hại BH, thay thế Giấy chứng nhận thương tích số 000338/2023/CN ngày 22/3/2023. Việc giám định của cơ quan giám định trên cơ sở điều trị bệnh, hồ sơ bệnh án, chứng nhận thương tích của bệnh viện chuyên môn nơi tiếp nhận điều trị cho bị hại, do đó, không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của các bị cáo cho rằng việc giám định không khách quan, các vết thương của bị hại tự phát sinh sau mỗi lần giám định.

Hội đồng xét xử xét thấy tại kết luận giám định ngày 09/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre xác định "cái bàn gửi giám định có thể gây ra được thương tích vùng đỉnh trái" của bị hại; Thương tích để lại sẹo vùng đỉnh trái, 1/3 dưới sau ngoài cánh tay phải, lưng phải; sây sát da má trái, bả vai trái và bàn tay phải của nạn nhân Trần Văn BH là do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Thương tích sưng nề đỉnh trái hiện không còn dấu vết là do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Mặc dù trong kết luận giám định ngày 09/5/2025 cũng xác định: trường hợp Trần Văn BH bị xô đẩy về sau, va chạm vào miếng gỗ trên kệ sắt có đặc điểm như trong biên bản kiểm tra hiện trường ngày 30/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre thì có tạo ra được: vết thương gây sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải, vết thương gây sẹo kích thước nhỏ lưng phải như Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Phân viện Pháp y Quốc gia Hồ Chí Minh hay không thì không có cơ sở xác định. Tuy nhiên, các bị cáo có hành vi tấn công bị hại, bị cáo C và bị hại lao vào đánh nhau và dồn bị hại BH vào phía bức tường chỗ có kệ kim loại có phần khung kệ lồi ra cách mặt đất 1,2m, chiều dài phần lồi ra là 18cm, chiều rộng miếng khung 2,5 cm; trên khung kệ có một miếng gỗ kích thước chiều dài 118 cm, bề dày 2cm, chiều rộng 14cm, miếng gỗ cách mặt đất 123cm, phần lồi ra cách vách tường 18cm và sau đó bị cáo H dùng mặt bàn đánh vào vùng đầu của bị hại như thể hiện tại Hình 5 và Hình 6 Bản ảnh kèm theo Kết luận giám định số 631/2024/KL-KTHS ngày 10/9/2024; hồ sơ bệnh án và giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu mặc dù có sự bổ sung đến lần thứ hai nhưng bệnh viện xác định đây là sự bổ sung qua hội chẩn và trên cơ sở dữ liệu của bệnh viện để cung cấp giấy chứng nhận cho đúng và đầy đủ với các vết thương của bị hại khi vào viện điều trị ngày xảy ra vụ án. Do đó, có cơ sở xác định khi vào viện, bị hại BH ngoài vết thương vùng đỉnh, tỷ lệ thương tật 2%, ngoài các vết thương khác không xác định có tỷ lệ thương tật, bị hại BH còn có vết thương gây sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải tỷ lệ thương tật 1%, vết thương gây sẹo kích thước nhỏ lưng phải tỷ lệ 1% do hành vi tấn công của các bị cáo đối với bị hại gây ra. Do đó, cáo trạng truy tố các bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích 4% là có cơ sở, phù hợp luật định.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, có đủ khả năng nhận thức để biết rằng hành vi dùng bàn là hung khí nguy hiểm tấn công bị hại vào vùng đầu sẽ dẫn đến gây thương tích cho bị hại nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo không mang tính chất côn đồ mà bộc phát từ hành xử không đúng đắn của bị hại là đuổi các bị cáo cùng mẹ của các bị cáo là bà Trần Thị LC1 cũng là cô ruột của bị hại ra khỏi nhà và dùng cây đánh vào người bị cáo H. Bị hại trình báo Công an xã Phú Nhuận và yêu cầu xử lý hành vi các

bị cáo theo pháp luật, ngày 09/01/2025, bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Vì vậy, Cáo trạng truy tố các bị về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng, mặc dù các bị cáo cùng nhau tấn công bị hại nhưng các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, hai bị cáo đều là người thực hành, không có sự bàn bạc mà bộc phát, nếu bị cáo H không bị bị hại đánh trước thì bị cáo C không cùng bị cáo H gây thương tích cho bị hại và nếu không có bị cáo C xô xát với bị hại thì bị cáo H cũng không dùng bàn đánh về hướng đầu gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, xét về tính chất và hành vi thì bị cáo H là người thực hành tích cực hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo C.

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo H có nghĩa vụ nuôi con chưa thành niên nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, vai trò, vị trí của từng bị cáo thấy rằng việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên giao các bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp cùng với gia đình quản lý, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Về chi phí điều trị thương tích thì căn cứ vào hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thì bị hại vào viện lúc 15 giờ và xuất viện lúc 17 giờ 20 phút ngày 22/01/2023, chi phí điều trị là 765.363 đồng; tiền thuê xe đi điều trị mặc dù không có hóa đơn nhưng đây là chi phí hợp lý để chở bị hại đi cấp cứu kịp thời nên chấp nhận theo lời trình bày của bị hại là 250.000 đồng.

Đối với tiền xe đi lại ngày 24/01/2023 là 500.000 đồng; chi phí kiểm tra vết thương tại Bệnh viện Vinmec – Thành phố Hồ Chí Minh là 8.964.239 đồng; tiền xe đi lại ngày 31/01/2023 là 500.000 đồng; chi phí vệ sinh vết thương tại Bệnh viện Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là 150.000 đồng, đây là các chi phí thực tế phát cho việc điều trị, kiểm tra vết thương, vệ sinh vết thương và tiền xe đi lại nên cần thiết chấp nhận để buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại.

Xét yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập vào ngày bị gây thương tích, ngày đi kiểm tra vết thương, ngày đi vệ sinh vết thương cũng như 8 ngày nghỉ làm việc do vết thương, thấy rằng, theo xác minh tại công ty TNHH Anabuki NL Housing Service Việt Nam nơi bị hại đang làm việc, trong các tháng 1, 2 và 3/2023 bị hại không bị mất thu nhập mà vẫn hưởng lương đầy đủ. Do đó, do không có thiệt hại

thực tế phát sinh cụ thể là thiệt hại về tiền lương do thương tích gây nên nên không chấp nhận yêu cầu này.

Xét yêu cầu bồi thường chi phí đi lại và thu nhập bị mất do 17 ngày nghỉ việc để làm việc với các cơ quan chức năng phục vụ điều tra vụ án bao gồm: Tiền xe đi lại để làm việc với các cơ quan chức năng để phục vụ công tác giải quyết vụ án: 1.000.000 đồng x 17 lần = 17.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập do nghỉ việc để làm việc với các cơ quan chức năng phục vụ công tác giải quyết vụ án: (995.682 đồng x 7 ngày) + (1.055.455 đồng x 5 ngày) + (1.101.273 đồng x 3 ngày) + (1.169.455 đồng x 5 ngày) = 21.397.500 đồng. Thấy rằng mặc dù có thiệt hại nhưng thiệt hại này không phải trực tiếp, không phải là kết quả tất yếu của hành vi xâm phạm của bị cáo; bị hại phải có trách nhiệm phối hợp để hoàn tất việc điều tra theo yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của bị hại. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu bồi thường này của bị hại.

Xét yêu cầu về bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 40.000.000 đồng thấy rằng, tỷ lệ thương tật mà các bị cáo gây ra đối với bị hại là 4%, căn cứ vào tính chất và mức độ hậu quả, hành vi của bị cáo cũng như nguyên nhân dẫn đến hành vi, cần thiết buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại tổn tất tinh thần là 4 tháng lương cơ sở là 5.960.000 đồng.

Do bị hại nhập viện điều trị từ 15 giờ đến 17 giờ 20 phút ngày 22/01/2023 nên cần buộc các bị cáo bồi thường chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại = 1 ngày lương tối thiểu vùng nơi bệnh viện điều trị (4.160.000 đồng/tháng : 26 ngày) là 160.000 đồng; ngày kiểm tra vết thương và ngày rửa vết thương (4.680.000 : 26 x 2 ngày) là 360.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại là: 17.607.500 đồng; chia phần nghĩa vụ thì mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ chịu một nửa.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với: 01 bàn mặt gỗ, màu nâu, hình chữ nhật kích thước 50x70cm, mặt bàn dày 02cm; chân bàn được làm bằng sắt hộp vuông loại 02 x 02 cm, chân bàn cao 68cm; trọng lượng bàn là 6,4kg; 01 đoạn ống nhựa PVC-U dài 1,29m, đường kính 2,7cm, dày 02mm; 01 quạt máy (loại quạt đứng) có chiều cao 1.35m, màu xám, trọng lượng 6,25kg là tài sản của ông Trần Văn Lộc, có yêu cầu nhận lại nên trả lại cho ông Lộc sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giữ Tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng là tiền do các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng C giao nộp để bảo đảm thi hành án.

[8] Đối với Trần Văn BH có hành vi xô xát với Trần Thị LC1 và Nguyễn Hoàng C, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với thương tích của bà Trần Thị LC1 và Nguyễn Hoàng C, kết quả giám định không xác định được tỷ lệ thương tích để xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với Trần Thị LC1 và Nguyễn Hoàng C nên không có căn cứ xem xét xử lý hành vi của Trần Văn BH.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng là phù hợp, tuy nhiên hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo có phần nghiêm khắc nên điều chỉnh.

Đề nghị của người bào chữa yêu cầu áp dụng thêm tình tiết bị hại có một phần lỗi để giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo thấy rằng, do chính hành vi của các bị cáo là xuất phát từ hành vi của bị hại nên các bị cáo không phạm vào tình tiết có tính chất côn đồ nên không đủ cơ sở áp dụng tình tiết bị hại có một phần lỗi cho các bị cáo. Về đề nghị Tòa án áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thì căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo thực hiện, không đủ cơ sở áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Hoàng C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.1 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 16/9/2025.

1.2 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 06 (sáu) tháng tù tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 16/9/2025.

Giao các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Hoàng C cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long cùng gia đình các bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách; Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các điều 357, 584, 585, 586, 590; Điều 288 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H; Nguyễn Hoàng C liên đới bồi thường cho bị hại Trần Văn BH số tiền 17.607.500 đồng, trong đó phần của mỗi bị cáo là ½.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi

hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho người có quyền BH, nghĩa vụ liên quan Trần Văn Lộc các tài sản sau khi bản án có hiệu lực pháp luật: 01 bàn mặt gỗ, màu nâu, hình chữ nhật kích thước 50x70cm, mặt bàn dày 02cm; chân bàn được làm bằng sắt hộp vuông loại 02 x 02 cm, chân bàn cao 68cm; trọng lượng bàn là 6,4kg; 01 đoạn ống nhựa PVC-U dài 1,29m, đường kính 2,7cm, dày 02mm; 01 quạt máy (loại quạt đứng) có chiều cao 1.35m, màu xám, trọng lượng 6,25kg.

Tiếp tục tạm giữ Tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng là tiền do các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng C giao nộp để bảo đảm thi hành án

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2025 và chứng từ giao dịch ngày 20/8/2025).

[4] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo Nguyễn Hoàng H, Nguyễn Hoàng C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; các bị cáo Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng C phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm 880.000đ (Tám trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó phần của mỗi bị cáo là ½.

[5] Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Vĩnh Thành (2b);
- Bị cáo, NTGTT (6b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lăng